

– Nhân, chia nhẩm trong phạm vi các bảng tính đã học. Thực hiện phép nhân số có hai hoặc ba chữ số với số có một chữ số (có nhớ một lần), thực hiện phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số (chia hết và chia có dư). Tính giá trị của biểu thức số có đến hai dấu phép tính.

- Tính chu vi hình chữ nhật.
- Xem đồng hồ, chính xác đến 5 phút.
- Giải bài toán có hai phép tính.

B – DỰ KIẾN ĐỀ KIỂM TRA TRONG 40 PHÚT

1. Tính nhẩm :

$$6 \times 5 = \dots$$

$$18 : 3 = \dots$$

$$72 : 9 = \dots$$

$$56 : 7 = \dots$$

$$3 \times 9 = \dots$$

$$64 : 8 = \dots$$

$$9 \times 5 = \dots$$

$$28 : 7 = \dots$$

$$8 \times 4 = \dots$$

$$42 : 7 = \dots$$

$$4 \times 4 = \dots$$

$$7 \times 9 = \dots$$

2. Đặt tính rồi tính :

$$54 \times 3$$

$$306 \times 2$$

$$856 : 4$$

$$734 : 5$$

3. Tính giá trị của biểu thức :

a) $14 \times 3 : 7$

b) $42 + 18 : 6$

4. Một cửa hàng có 96kg đường, đã bán được $\frac{1}{4}$ số đường đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô-gam đường ?

5. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

a) Chu vi hình chữ nhật có chiều dài 15cm, chiều rộng 10cm là :

A. 25cm

B. 35cm

C. 40cm

D. 50cm.



b) Đồng hồ chỉ :

A. 5 giờ 10 phút

C. 2 giờ 25 phút

B. 2 giờ 5 phút

D. 3 giờ 25 phút.

C – HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

Bài 1 : (2 điểm). Mỗi phép tính đúng được $\frac{1}{6}$ điểm.

Bài 2 : (2 điểm). Đặt tính và tính đúng mỗi phép tính được $\frac{1}{2}$ điểm.

Bài 3 : (1 điểm). Tính đúng giá trị của mỗi biểu thức và trình bày đúng được $\frac{1}{2}$ điểm.

Bài 4 : (3 điểm).

– Viết câu lời giải và phép tính đúng để tìm $\frac{1}{4}$ số đường của cửa hàng được $1\frac{1}{2}$ điểm.

– Viết câu lời giải và phép tính đúng để tìm số đường còn lại của cửa hàng được 1 điểm.

– Viết đáp số đúng được $\frac{1}{2}$ điểm.

Bài 5 : (2 điểm).

a) Khoanh vào D được 1 điểm.

b) Khoanh vào C được 1 điểm.

● 91. CÁC SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Nhận biết các số có bốn chữ số (các chữ số đều khác 0).
- Bước đầu biết đọc, viết các số có bốn chữ số và nhận ra giá trị của các chữ số theo vị trí của nó ở từng hàng.
- Bước đầu nhận ra thứ tự của các số trong một nhóm các số có bốn chữ số (trường hợp đơn giản).

B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Mỗi HS nên có các tấm bìa, mỗi tấm bìa có 100, 10 hoặc 1 ô vuông (xem hình vẽ của SGK).